

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày: 29/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quang, Chức vụ: Phó hiệu Trưởng Trường tiểu học số 2 Thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bà Lò Thị Thu Hằng, Chức vụ Phó ban Dân Tộc, HĐND huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy Phụng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn T1**, tên gọi khác: không, sinh ngày 05/01/2003.

Nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ học vấn: 09/12. Con ông: Hoàng Văn D (đã chết). Con bà: Hoàng Thị T, sinh năm 1977. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 26/12/2020, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/01/2021.(có mặt)

2. Họ và tên: **Lường Văn T**, tên gọi khác: không, sinh ngày 06/02/2003.

Nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ học vấn: 09/12. Con ông: Lường Văn T (đã chết). Con bà: Lù

Thị H, sinh năm 1980. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 26/12/2020, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/01/2021.(có mặt)

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Lù Thị H, sinh năm 1980 – Trú tại: Bản M, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.(có mặt)

* **Người bào chữa:** Ông Nguyễn Công H- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 26/12/2020, Lường Văn T, sinh ngày 06/02/2003, điều khiển xe mô tô của gia đình đi từ nhà sang nhà Hoàng Văn T1 sinh ngày 05/01/2003, ở cùng bản đi chơi. Đến khoảng 12 giờ thì T1 rủ T lấy điện thoại của T1 đi bán lấy tiền đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng, T đồng ý. Sau đó T điều khiển xe mô tô chở T1 đi ra cửa hàng mua, bán điện thoại tại Tổ dân phố 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên bán điện thoại của T1 được 1.500.000 đồng. Bán được điện thoại T1 hỏi T “*Mày có biết chỗ mua hàng không*” (ý hỏi chỗ mua Heroine), T trả lời “*có, đi xuống Noong Thăng*” rồi T tiếp tục điều khiển xe chở T1 xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên tìm mua Heroine. Trên đường đi T hỏi T1 “*Mày cho tao vay một trăm năm mươi nghìn để mua Heroine, mấy ngày nữa có thì trả*”, T1 đồng ý. Sau đó T và T1 thống nhất mỗi người góp số tiền 150.000 đồng để cùng nhau mua Heroine. Khi đến bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, T và T1 để xe ở ngoài đường rồi cùng nhau đi bộ vào trong bản được khoảng 100 mét thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, tên Khay, không rõ nhân thân, lai lịch, T hỏi người đàn ông này “*Anh có Heroine bán không ?*”, người này nói “*Có, mua bao nhiêu ?*”, T trả lời “*Bán cho em ba trăm*”, người đàn ông này nói tiếp “*Ừ, đưa tiền đây*”. Khi nghe người đàn ông này nói vậy T1 lấy số tiền 400.000 đồng (gồm 02 tờ tiền, mỗi tờ mệnh giá 200.000 đồng) đưa cho người đàn ông, người này cầm tiền rồi trả lại cho T1 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và nói “*Đợi ở đây*”. T và T1 đợi một lúc sau người đàn ông quay lại đưa cho T 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng, khi đó T1 đứng bên cạnh nhìn thấy việc T lấy gói Heroine. Mua được Heroine, T cầm ở tay trái rồi cùng T1 đi về. Khi ra đến chỗ để xe, T nhặt 01 mảnh giấy màu trắng bọc thêm một lớp bên ngoài gói Heroine rồi tiếp tục cầm ở tay trái và điều khiển xe chở T1 đi về. Khi T và T1 đi đến khu vực bản Bó Lun, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên thì bị lực lượng Công an ra hiệu lệnh kiểm tra, thấy vậy T nhanh chóng đưa gói Heroine đang cầm ở tay ra đằng sau cho T1 cầm, lúc

này T1 cầm lấy gói Heroine rồi cất ngay vào túi quần sau đang mặc. Lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi quần của T1 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng và được gói thêm bằng mảnh giấy màu trắng ở lớp ngoài cùng và thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 25U1-043.01, màu trắng, đã qua sử dụng.

Vật chứng của vụ án gồm: 0,35 gam Heroine đã trích gửi giám định 0,1 gam, còn lại 0,25 gam; 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh giấy màu trắng và 01 xe mô tô BKS: 25U1-043.01, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE α , màu trắng số máy: JC52E4457554; số khung: 302019, xe đã qua sử dụng.

Tại kết luận giám định số 43/GĐ-KTHS ngày 01/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“01 (một) mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”*.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKS-TU, ngày 14/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo Hoàng Văn T1 và Lường Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T1 và Lường Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 98 Điều 101; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt các bị cáo Hoàng Văn T1, Lường Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Khấu trừ thời gian tạm giữ cho các bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Hoàng Văn T1 và Lường Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Người bào chữa phân tích, đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Điều 101; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho các bị cáo.

Tại lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, người bào chữa trong quá trình xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 14 giờ 15 phút, ngày 26/12/2020, tại bản Bó Lun, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lường Văn T và Hoàng Văn T1 đang tàng trữ trái phép 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng và được gói thêm bằng mảnh giấy màu trắng ở lớp ngoài cùng có khối lượng 0,35 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của các bị cáo Hoàng Văn T1 và Lường Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hành vi của các bị cáo Hoàng Văn T1 và Lường Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật. Đối với đề nghị của người bào chữa áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 98; Điều 101; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của người bào chữa là có căn cứ cần chấp nhận.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo sinh ra và lớn lên được bố, mẹ nuôi dưỡng và học hết lớp 9/12 rồi bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình hai bị cáo chưa có vợ, con. Ngày 26/12/2020 thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 04/01/2021 các bị cáo bị khởi tố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo là dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo còn là vị T niên dưới 18 tuổi, kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng các quy định của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi đối với các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong vụ án này Hoàng Văn T1 là người chủ mưu nên phải chịu trách nhiệm vai trò chính. Còn Lương Văn T giữ vai trò đồng phạm giúp sức, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án phù hợp, tương xứng với hành vi của các bị cáo đã gây ra và cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo cải tạo, giáo dục mình T công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy khi phạm tội các bị cáo là vị T niên, không có tài sản riêng gì. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Gồm 0,35 gam Heroine, Cơ quan Điều tra đã trích 0,1 gam gửi giám định. Còn lại 0,25 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh giấy màu trắng là vật Nhà nước cấm lưu hành, vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô BKS: 25U1-043.01, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE α , màu trắng số máy: JC52E4457554; số khung: 302019, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô trên là của bà Lù Thị H, sinh 1980. Trú tại: Bản M, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu. Việc bị cáo T sử dụng chiếc xe mô tô trên chở bị cáo T1 đi mua Heroine thì bà H và những người khác trong gia đình không biết. Ngày 23/3/2021 cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp bà Lù Thị H nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Những vấn đề có liên quan: Về nguồn gốc 0,35 gam Heroine, các bị cáo Hoàng Văn T1 và Lường Văn T cùng khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông tên Khay, không rõ nhân thân, lai lịch ở bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Tân Uyên, quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lù Thị H là mẹ đẻ của bị cáo Lường Văn T, quá trình điều tra xác định việc T dùng chiếc xe mô tô là tài sản hợp pháp của gia đình chở Hoàng Văn T1 đi mua Heroine về sử dụng thì bà H không biết, vì vậy cơ quan CSĐT công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý là đúng quy định.

[7] Về án phí: Các bị cáo là dân tộc thiểu số, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo còn là vị thành niên dưới 18 tuổi. Do đó cần miễn án phí cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 98 Điều 101, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T1, Lường Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T1 15 (mười năm) tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ 09 ngày, bị cáo còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án.

Xử phạt bị cáo Lường Văn T 12 (mười hai) tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ 09 ngày, bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng bì thư của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Bên trong đựng 0,25 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 mảnh giấy màu trắng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 15 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2021 giữa cơ quan CSĐT – Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Các bị cáo; Ng có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Thanh